

Bản án số: 65/2024/HNGĐ-ST
Ngày 01-8-2024
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Bằng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Kim Thủy

Bà Đặng Hồng Luyến

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Minh Nhật - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

Ngày 01 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 69/2024/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2024 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Chung, Sung – Mao, sinh năm 1977.

Địa chỉ: số 9, lộ Trùng Quang Nam, khóm 004, Lý Trùng Quang, xã Đầu Lục, huyện Vân Lâm, Đài Loan (vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Cẩm Duyên, sinh năm 2001.

Địa chỉ: ấp 3, xã Vĩnh Trung, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang (vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 12/3/2024 nguyên đơn ông Chung, Sung – Mao trình bày:

Ông Chung, Sung – Mao quen biết với bà Nguyễn Thị Cẩm Duyên nhờ người quen giới thiệu. Sau thời gian tìm hiểu thì ông Chung, Sung – Mao và bà Duyên quyết định kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang theo Giấy chứng nhận kết hôn số 203, ngày 02/10/2023.

Sau khi kết hôn, ông Chung, Sung – Mao trở về Đài Loan và không còn liên hệ với bà Duyên được nữa, ông Mao có nhờ người quen tại Việt Nam liên hệ với bà Duyên nhưng không được.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: không có.

Xét thấy, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông Chung, Sung – Mao khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết:

- Về hôn nhân: yêu cầu được ly hôn với bà Nguyễn Thị Cẩm Duyên;

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: không có, nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Quá trình thu thập chứng cứ bị đơn bà Nguyễn Thị Cẩm Duyên trình bày:

Bà Nguyễn Thị Cẩm Duyên thống nhất ly hôn theo yêu cầu của ông Chung, Sung – Mao. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: không có, nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nêu trong đơn khởi kiện, Tòa án xác định quan hệ pháp luật tranh chấp của vụ án là tranh chấp ly hôn, theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: nguyên đơn ông Chung, Sung – Mao là người có quốc tịch Đài Loan có đơn khởi kiện xin ly hôn với bị đơn bà Nguyễn Thị Cẩm Duyên, địa chỉ cư trú tại: ấp 3, xã Vĩnh Trung, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang. Căn cứ các điều 37, 39 và 470 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thì vụ án nêu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

[1.3] Về việc xét xử vắng mặt đương sự: nguyên đơn ông Chung, Sung – Mao và bị đơn bà Nguyễn Thị Cẩm Duyên đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ nhất nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, các đương sự có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ các điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự.

[2] Về nội dung tranh chấp:

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Chung, Sung - Mao về việc xin ly hôn với bị đơn bà Nguyễn Thị Cẩm Duyên. Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1.1] Ông Chung, Sung – Mao và bà Nguyễn Thị Cẩm Duyên kết hôn và

có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang theo Giấy chứng nhận kết hôn số 203, ngày 02/10/2023, nên quan hệ hôn nhân của ông Chung, Sung – Mao và bà Nguyễn Thị Cẩm Duyên được công nhận là hợp pháp.

[2.1.2] Ông Chung, Sung – Mao có đơn khởi kiện ly hôn, còn bà Nguyễn Thị Cẩm Duyên đồng ý ly hôn, đồng thời các đương sự thống nhất trình bày không có con chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết việc chia tài sản. Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 3 của Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết vụ việc về hôn nhân và gia đình, Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Chung, Sung – Mao và bà Nguyễn Thị Cẩm Duyên.

[2.2] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: ông Chung, Sung – Mao và bà Nguyễn Thị Cẩm Duyên thống nhất trình bày không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Về án phí: ông Chung, Sung – Mao và bà Nguyễn Thị Cẩm Duyên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 28, 37, 39, 147, 227, 228, 470 và 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 122, 127 của Luật Hôn nhân và gia đình,

Căn cứ Điều 3 của Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết vụ việc về hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Chung, Sung – Mao và bà Nguyễn Thị Cẩm Duyên.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Chung, Sung – Mao phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ lại 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000258 ngày 03/6/2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang. Ông Chung, Sung – Mao được nhận lại

150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang.

- Bà Nguyễn Thị Cẩm Duyên phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Về quyền kháng cáo: nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 01 tháng, bị đơn có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lê Kim Thủy - Đặng Hồng Luyện

Nguyễn Hữu Bằng